HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 13/02/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.27% với thanh khoản đạt 11.241,263 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/02/2025 VN-Index tăng 3.44 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Phiên giao dịch ngày 13/2 khởi đầu một cách thận trọng khi VN Index ghi nhận mức giảm nhẹ ngay đầu giờ. Tuy nhiên, nhờ sự hồi phục mạnh mẽ của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là các mã ngân hàng, chứng khoán và thép, chỉ số đã lấy lại đà tăng và đóng cửa trong sắc xanh.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/02, VN Index tăng 3.44 điểm (0.27%) lên 1,270.35 điểm với 210 mã tăng, 80 mã đứng giá và 229 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.20 điểm (0.09%) lên 229.52 điểm với 73 mã tăng, 56 mã đứng giá và 87 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.94 điểm (0.97%) lên 97.74 điểm với 171 mã tăng 97 mã đứng giá và 116 mã giảm điểm.

Hôm nay Nhóm ngân hàng tiếp tục thể hiện vai trò là trụ đỡ chính của thị trường. Chỉ số chung của ngành tăng 0,35%, phản ánh sự ổn định của dòng tiền đổ vào nhóm này.

Dòng Thép: NKG (0.37%), HSG (-0.30%), HPG (0.19%), SMC (0.85%), TLH (-1.82%),...

Dòng Chứng khoán: VCI (0.87%), VIX (0.70%), FTS (0.25%), CTS (-0.43%), VND (-0.39%), MBS (-0.36%)

Dòng Ngân hàng: TCB (0.97%), SHB (0.94%), LPB (0.94%), MBB (0.88%), CTG (0.86%), STB (0.39%)

Dòng Dầu khí: PSH (-3.11%), PVC (-1.82%), BSR (-1.49%), VIP (-1.38%), PVB (-1.15%), OIL (0.78%),...

Dòng BĐS: SRC (2.52%), GVR (2.43%), DIG (1.64%), LDG (-1.61%), NVL (-1.53%), DXG (-1.03%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -233.29 tỷ đồng. Trong đó VNM là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 67.12 tỷ đồng. Bên cạnh đó: VPB (58.32 tỷ), MWG (47.78 tỷ), NLG (41.77 tỷ), VND (30.56 tỷ), FPT (29.97 tỷ), STB (29.72 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là DPM đạt 43.52 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: MSN (32.68 tỷ), CSV (28.87 tỷ), GEX (24.91 tỷ), VHM (24.77 tỷ), TCH (22.98 tỷ), HAH (22.24 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,270.35	229.52
% thay đổi	↑ 0.27%	↑ 0.20%
KLGD (CP)	512,022,462	45,065,771
GTGD (tỷ đồng)	11,741.26	747.97

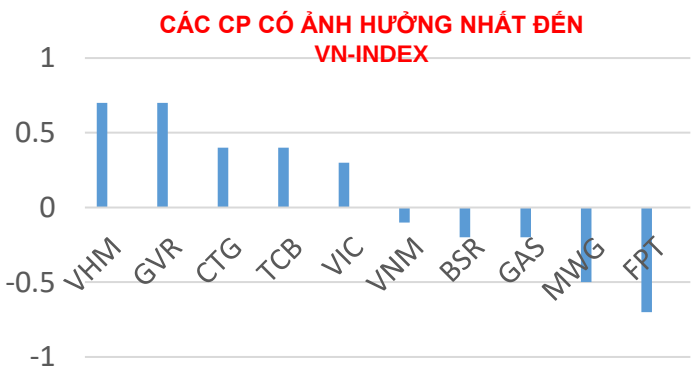

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VIX	9.98	10.05	0.70	17,348,500
GEX	21.55	22.20	3.02	12,708,800
SHB	10.65	10.75	0.94	12,119,100
TCB	25.70	25.95	0.97	11,953,600
MWG	56.40	54.80	-2.84	11,353,700

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SC5	18.60	19.90	1.30	6.99
TRC	73.00	78.10	5.10	6.99
UIC	46.95	50.20	3.25	6.92
BMC	25.50	27.25	1.75	6.86
SFG	10.20	10.90	0.70	6.86

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
CVT	24.60	23.20	-1.40	-5.69
TCR	3.28	3.10	-0.18	-5.49
CTF	19.05	18.30	-0.75	-3.94
HVX	2.67	2.57	-0.10	-3.75
DHM	8.30	7.99	-0.31	-3.73

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.50	13.50	0.00	4,473,600
MST	7.30	7.20	-1.37	3,130,200
MBS	27.50	27.40	-0.36	2,031,900
PVS	33.90	34.00	0.29	1,904,800
CEO	12.80	12.90	0.78	1,879,600

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
KSV	233.00	256.40	23.30	10.00
HGM	346.50	381.10	34.60	9.99
BKC	43.80	48.10	4.30	9.82
SVN	5.20	5.70	0.50	9.62
VTV	11.10	12.10	1.00	9.01

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VMS	21.70	19.70	-2.00	-9.22
PPE	10.00	9.10	-0.90	-9.00
DST	6.20	5.80	-0.40	-6.45
KKC	6.60	6.20	-0.40	-6.06
NBW	31.90	30.10	-1.80	-5.64

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 13/02/2025**,** thị trường gần như chưa xuất hiện điểm nhấn đáng kể nào ở những nhóm ngành, cổ phiếu dẫn dắt, do sự thận trọng gia tăng. Thậm chí, áp lực bán còn có phần lan rộng khiến sắc đỏ chiếm ưu thế, chỉ số VN-Index theo đó đã nhanh chóng đảo chiều giảm về dưới tham chiếu. Giao dịch đáng kể hơn ở một số cổ phiếu ngành khai thác khoáng sản. Về cuối phiên, sự tích cực diễn ra ở nhóm bluechip, giúp VN-Index đảo chiều tăng nhẹ khi tạm dừng phiên sáng. Tuy nhiên, thanh khoản vẫn khá yếu và dòng tiền tiếp tục bỏ rơi các bluechip.

Bước sang phiên chiều, thị trường vẫn diễn biến trong biên hẹp với dòng tiền khá yếu. Tuy nhiên, dưới sự tích cực của nhóm phân đạm, ngân hàng đã giúp chỉ số xanh nhẹ về cuối phiên, nhìn chung thị trường có sự phân hóa khá rõ nét.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 13/02/2025 tăng nhẹ với thanh khoản thấp, chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA20, MA50, MA20 vẫn đang hướng lên cùng đó MACD chưa có sự phân kỳ, cũng cho thấy thị trường chưa có gì đáng ngại. Còn về cấu trúc thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up cận biên trên. Về ngắn hạn thì có thể thị trường sẽ tiếp tục có sự phân hóa và luân phiên giữa các dòng. Còn việc thị trường muốn đi lên mạnh vẫn cần sự xác nhận và vượt qua ngưỡng cản tâm lý 1.300 điểm. Hiện tại, mua mới có thể mở vị thế tầm 20% tổng NAV với những mã kênh trên có tích lũy chặt, có nền tảng cơ bản tốt và nên mua khi thị trường có sự điều chỉnh, hạn chế mua đuổi khi thị trường tăng.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 13/02/2025 tăng nhẹ với thanh khoản thấp, chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA20, MA50, MA20 vẫn đang hướng lên cùng đó MACD chưa có sự phân kỳ, cũng cho thấy thị trường chưa có gì đáng ngại. Còn về cấu trúc thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up cận biên trên. Về ngắn hạn thì có thể thị trường sẽ tiếp tục có sự phân hóa và luân phiên giữa các dòng. Còn việc thị trường muốn đi lên mạnh vẫn cần sự xác nhận và vượt qua ngưỡng cản tâm lý 1.300 điểm. Hiện tại, mua mới có thể mở vị thế tầm 20% tổng NAV với những mã kênh trên có tích lũy chặt, có nền tảng cơ bản tốt và nên mua khi thị trường có sự điều chỉnh, hạn chế mua đuổi khi thị trường tăng.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway Up.

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 28/02/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
CCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/02/2025	26/02/2025	9/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
CLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	2/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/2/2025	11/2/2025	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
DVP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
VMT	Phát hành thêm	7/2/2025	10/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:95, giá 10,000 đồng/CP
MTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 250 đồng/CP
BAB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/2/2025	5/2/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:693
APF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	5/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
VMK	Phát hành thêm	3/2/2025	4/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 777:623, giá 10,000 đồng/CP
SFI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/2/2025	4/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
REE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/2/2025	28/2/2025	4/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
EPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/2/2025	19/2/2025	27/5/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
MCH	Phát hành thêm	11/2/2025	12/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:451, giá 10,000 đồng/CP

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco.
Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung
Phòng môi giới
Chuyên viên: Phạm Phú Trường
Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:
Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng
Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội
Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825